

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Quy định đo lường đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 32/CP ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 08/NQ-HĐHĐ ngày 12/7/2021 của Hội đồng Đại học Đà Nẵng về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Đà Nẵng và được sửa đổi bổ sung một số điều tại Nghị quyết số 13/NQ-ĐHĐH ngày 07/9/2021;

Căn cứ Nghị quyết số 12/NQ-HĐT ngày 8/6/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng;

Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-HĐT ngày 30/9/2021 của Hội đồng trường Trường Đại học Sư phạm về việc ban hành Chiến lược phát triển Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18/3/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo đại học;

Căn cứ Công văn số 804/ĐHĐN-ĐBCLGD ngày 26/2/2021 của Giám đốc Đại học Đà Nẵng về việc rà soát, cải tiến các phương pháp kiểm tra đánh giá người học và chất lượng đề thi, bảo đảm đáp ứng chuẩn đầu ra học phần;

Xét đề nghị của Trường phòng Phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Quy định đo lường đánh giá mức độ người học đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

Nơi nhận:

- Như Điều 3 (để thực hiện);
- Ban Giám hiệu (để biết);
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Lưu Trang



ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

ĐẠI HỌC
SƯ PHẠM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

QUY ĐỊNH ĐO LƯỜNG ĐÁNH GIÁ

MỨC ĐỘ NGƯỜI HỌC ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO CỦA TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM – ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2232/QĐ-ĐHSP ngày 08 tháng 12 năm 2021 của
Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng)

CHƯƠNG I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định cách thức triển khai đo lường, đánh giá mức độ sinh viên đạt được chuẩn đầu ra chương trình đào tạo của Trường Đại học Sư phạm - Đại học Đà Nẵng.
2. Văn bản này áp dụng đối với sinh viên bậc đại học hệ chính quy của Khóa tuyển sinh 2021 trở về sau.

Điều 2. Giải thích từ ngữ

1. Chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (sau đây gọi tắt là PLO) là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành chương trình đào tạo, được cơ sở đào tạo cam kết với người học, xã hội và công bố công khai cùng với các điều kiện đảm bảo thực hiện.
2. Chuẩn đầu ra học phần (sau đây gọi tắt là CLO) là yêu cầu tối thiểu về kiến thức, kỹ năng, thái độ, trách nhiệm nghề nghiệp mà người học đạt được sau khi hoàn thành xong học phần.
3. Chuẩn đầu ra thành phần (sau đây gọi tắt là P) là các chuẩn đầu ra cấu tạo nên chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo.
4. Kết quả thực hiện (sau đây gọi tắt là PI) là các nội hàm chính cấu thành nên PLO, là bước trung gian để đo mức độ đạt được PLO; một PLO có thể có một hoặc nhiều PI.
5. Phương pháp đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra trực tiếp là phương pháp đánh giá đòi hỏi người học phải thể hiện được những kiến thức, kỹ năng đã đạt được thông qua các bài kiểm tra/thi.
6. Đo lường mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra là việc xác định mức năng lực (kiến thức, kỹ năng, phẩm chất/thái độ) của người học so với yêu cầu của CLO hoặc PLO.
7. Đánh giá mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra là xem xét mức độ người học đã hoặc chưa đạt được CLO hoặc PLO.

Điều 3. Nguyên tắc đánh giá mức độ chuẩn đầu ra của người học

1. Nguyên tắc đánh giá chuẩn đầu ra học phần của người học

Đánh giá mức độ đạt được CLO của người học phải đảm bảo độ giá trị, độ tin cậy và tính khả thi. Đảm bảo đo lường đúng mức độ đạt được chuẩn đầu ra cũng như năng lực của người học; đảm bảo tính nhất quán của kết quả qua các lần đánh giá cho cùng một đối tượng với cùng một công cụ hay quy trình đánh giá trong điều kiện như nhau và đảm bảo tính khả thi của kế hoạch đánh giá, mức độ phù hợp của các phương pháp đánh giá so với nguồn lực của đơn vị.

2. Nguyên tắc đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu chương trình đào tạo của người học

Đánh giá mức độ đạt PLO của người học cần đảm bảo nguyên tắc kiểm tra chéo (mỗi PI được đánh giá bởi tối thiểu 02 học phần); sử dụng đa dạng các phương pháp đánh giá và sử dụng các công cụ đánh giá trực tiếp.

3. Đánh giá mức độ đạt được PLO bằng phương pháp đánh giá trực tiếp.

CHƯƠNG II

QUY TRÌNH VÀ PHƯƠNG PHÁP ĐO LƯỜNG CHUẨN ĐẦU RA

Điều 4. Quy trình đo lường mức độ đạt chuẩn đầu ra học phần

Hoạt động đánh giá mức độ đạt CLO qua 07 giai đoạn là (1) Xác định phương pháp kiểm tra đánh giá phù hợp; (2) Xây dựng kế hoạch đánh giá CLO; (3) Xây dựng đề kiểm tra, đánh giá học phần; (4) Tổ chức kiểm tra, đánh giá học phần; (5) Tính điểm thành phần của học phần tham gia đánh giá PI; (6) Nhập điểm kiểm tra, thi; (7) Báo cáo mức độ sinh viên đạt CLO.

Điều 5. Xác định phương pháp đo lường mức độ đạt được chuẩn đầu ra

1. Giảng viên mô tả rõ thông tin về nội dung, hình thức, phương thức, trọng số điểm của mỗi bài thi và thời điểm đánh giá đáp ứng từng CLO cụ thể của mỗi học phần trong đề cương chi tiết học phần.

2. Giảng viên xác định rõ các tiêu chí đánh giá thông qua thang điểm rõ ràng để đo các CLO, trọng số điểm của mỗi bài thi và phải thông báo rõ ràng và đầy đủ cho sinh viên về phương thức kiểm tra đánh giá, hình thức đánh giá, các yêu cầu của học phần và mức độ đóng góp của học phần để đạt được PLO.

Điều 6. Xây dựng kế hoạch đo lường, đánh giá chuẩn đầu ra học phần

1. Giảng viên căn cứ vào Đề cương chi tiết để xây dựng kế hoạch đánh giá CLO theo **Mẫu số 1**.

2. Khoa kiểm tra, thẩm định kế hoạch đánh giá CLO của giảng viên và xây dựng kế hoạch đánh giá PLO theo **Mẫu số 2**. Nội dung của kế hoạch đánh giá PLO gồm: (1) Nội dung CLO có liên quan và cần đo lường đánh giá mức độ đạt, chú thích rõ các CLO

được sử dụng để đo PLO; (2) Phương pháp/công cụ đánh giá; (3) Phương thức thu thập, phân tích dữ liệu và viết báo cáo; (4) Tiêu chí đạt (lớn hơn hoặc bằng 4,0 điểm trở lên cho mỗi CLO).

Điều 7. Xây dựng đề kiểm tra/thi học phần

1. Căn cứ vào các CLO, phương thức, hình thức, tiêu chí kiểm tra đánh giá đã được xác định trong Đề cương chi tiết học phần trong đó chú trọng các CLO tham gia đánh giá các PIs; giảng viên ra đề thi đảm bảo đo lường được các CDR theo **Mẫu số 3**.

2. Đề thi cần được Bộ môn duyệt trước khi tổ chức thi. Tiêu chí duyệt đề như sau: (1) Đúng mẫu ra đề; (2) Hình thức, phương thức thi theo đúng nội dung trong Đề cương chi tiết học phần; (3) Mức độ phù hợp nội dung các câu hỏi phù hợp để đo lường các CLO.

Điều 8. Tổ chức kiểm tra, thi và chấm điểm

1. Việc tổ chức kiểm tra, thi được thực hiện theo Quy định về kiểm tra/ thi của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng.

2. Việc chấm điểm được thực hiện theo Quy định về kiểm tra/ thi của Trường Đại học Sư phạm – Đại học Đà Nẵng. Điểm bài thi được chấm cho từng câu hỏi thi và theo các tiêu chí đã quy định trong rubrics đánh giá.

Điều 9. Tính điểm của học phần cốt lõi, điểm PI, điểm P và điểm PLO

1. Điểm CLO bao gồm điểm các CLO bộ phận (điểm CLO quá trình (C_{qt}), điểm CLO giữa kì (C_{gk}), điểm CLO cuối kì (C_{ck}); trong đó:

a. Điểm CLO bộ phận (C_{bp}) được tính theo công thức sau:

$$C_{bp} = \frac{\left(\sum_{i=1}^n \frac{d_i}{t_i}\right) \times 10}{n}$$

b. Điểm CLO của một học phần (kí hiệu là C_{hp}) được tính theo công thức sau:

- Đối với các học phần thực hành, thực tế chuyên môn, đồ án, kiến tập sư phạm, thực tập sư phạm, thực tập tốt nghiệp, khóa luận tốt nghiệp được tính theo công thức sau:

$$C_{hp} = CLO_1 \times (\text{trọng số của } CLO_1) + CLO_2 \times (\text{trọng số của } CLO_2)$$

- Đối với các học phần khác được tính theo công thức sau:

$$C_{hp} = C_{qt} \times 0,2 + C_{gk} \times 0,3 + C_{ck} \times 0,5$$

2. Điểm trung bình của một PI thành phần (kí hiệu là I) được tính theo công thức sau:

$$I = \frac{\sum_{i=1}^m C_i}{m}$$

3. Điểm trung bình của một chuẩn đầu ra thành phần (kí hiệu là P) được tính theo công thức sau:

$$P = \frac{\sum_{i=1}^n I_i}{n}$$

4. Điểm trung bình PLO chương trình đào tạo toàn khóa (kí hiệu là PLO) được tính theo công thức sau:

$$PLO = \frac{\sum_{i=1}^k P_i}{k}$$

Trong đó:

d_i : điểm số của câu hỏi thứ i tham gia đánh giá CLO (Mục 1a, Điều này);

t_i : điểm số tối đa của câu hỏi thứ i tham gia đánh giá CLO (Mục 1b, Điều này);

n : tổng số câu hỏi tham gia đánh giá CLO (Mục 1a, Điều này);

C_i : Điểm của các CLO tham gia đánh giá PI (Mục 2, Điều này);

m : Số CLO tham gia đánh giá PI (Mục 2, Điều này);

I_i : Điểm của các PI thuộc PLO (Mục 3, Điều này);

n : số PI thuộc PLO (Mục 3, Điều này);

P_i : Điểm của từng PLO của chương trình đào tạo (Mục 4, Điều này);

k : Tổng số PLO của chương trình đào tạo (Mục 4, Điều này);

5. Điểm của các CLO, PI, PLO được tính theo thang điểm 10.

Điều 10. Nhập điểm kiểm tra/thi

1. Đối với trường hợp các học phần tham gia đánh giá PLO

a. Điểm kiểm tra/thi được nhập gồm 03 nhóm:

- Nhóm điểm đánh giá CLO: Giảng viên nhập điểm vào file excel theo mẫu theo

Mẫu số 4.

- Nhóm điểm đánh giá PLO: Điểm kiểm tra/thi theo các CLO đánh giá của học phần mà trực tiếp tham gia hỗ trợ đạt được PI/PLO cần đánh giá; nhập điểm tối đa của từng câu hỏi thi của đề thi để quy đổi điểm của CLO theo thang điểm 10. Tổng điểm của các điểm thành phần của Nhóm điểm bộ phận 1 có thể bằng hoặc nhỏ hơn điểm của toàn bài thi/ kiểm tra.

- Nhóm điểm xét học vụ: Điểm kiểm tra/ thi cho toàn bài kiểm tra/thi.

b. Cách thức nhập điểm lên hệ thống

- Hệ thống xuất danh sách nhập điểm từ phần mềm gửi theo **Mẫu số 4**, giảng viên để nhập điểm trên bảng giấy, sau đó nhập điểm lên hệ thống phần mềm. Bảng điểm giấy gửi về Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục để lưu cùng với bài thi của sinh viên.

- Điểm bài thi được nhập lên hệ thống phần mềm theo các CLO đánh giá của học phần mà trực tiếp tham gia hỗ trợ đạt được PI/PLO cần đánh giá và điểm toàn bài thi.

2. Đối với trường hợp các học phần không tham gia đánh giá PLO

Điểm thi nhập vào bảng điểm theo **Mẫu số 4** và lên phần mềm nhưng chỉ nhập một cột điểm là điểm của toàn bài thi.

Điều 11. Báo cáo đánh giá mức độ sinh viên đạt CLO

Giảng viên xuất dữ liệu kết quả đánh giá theo CLO từ phần mềm theo **Mẫu số 5** để nghiên cứu nhằm cải thiện hoạt động giảng dạy cũng như hoạt động tổ chức đào tạo.

CHƯƠNG III

ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 12. Đánh giá mức độ đạt PLO của từng sinh viên

1. Điểm của PI được tính bằng điểm trung bình các CLO đánh giá của các học phần cốt lõi tham gia đánh giá PI đó. Điểm PI được quy đổi sang thang điểm 10 (so với điểm của toàn bài thi).

2. Điểm của PLO thành phần được tính bằng điểm trung bình của điểm các PI hỗ trợ cho PLO thành phần, điểm PI được tính bằng thang điểm 10.

Điều 13. Điều kiện công nhận đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1. Sinh viên được công nhận đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo khi có điểm trung bình của tất cả các PLO thành phần đạt từ 5,0 (thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân) và không có PLO thành phần nào có mức điểm dưới 4,0 (thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân).

2. PLO thành phần được xác định là đạt khi điểm trung bình đạt từ 4,0 điểm (thang điểm 10, làm tròn đến một chữ số thập phân) trở lên.

Điều 14. Xử lý trường hợp khi sinh viên không đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo

1. Trường hợp sinh viên không đạt chuẩn đầu ra thành phần (P) thì sinh viên lựa chọn các học phần tham gia đánh giá chuẩn đầu ra thành phần để học cải thiện để đảm bảo điểm trung bình chuẩn đầu ra thành phần (P) đạt từ 4,0 trở lên.

2. Trường hợp sinh viên không đạt chuẩn đầu ra toàn khóa học thì sinh viên lựa chọn các học phần để học cải thiện để đảm bảo điểm PLO chương trình đào tạo đạt điểm từ 5,0 trở lên.

Điều 15. Báo cáo đánh giá mức độ đạt PLO của sinh viên

1. Cuối mỗi học kì, Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục thực hiện xuất báo cáo mức độ đạt được PLO của từng sinh viên và gửi đến các bên liên quan để theo dõi và giám sát.

2. Cuối khoá học, Phòng Đào tạo thực hiện xuất báo cáo mức độ đạt được PLO của từng sinh viên để làm căn cứ xét công nhận tốt nghiệp đối với sinh viên.

Điều 16. Sử dụng kết quả đánh giá mức độ đạt được PLO của sinh viên

1. Phục vụ hoạt động nâng cao chất lượng giảng dạy của giảng viên; là cơ sở để cố vấn học tập tư vấn lộ trình học tập cho sinh viên.

2. Kết quả đạt được PLO là điều kiện bắt buộc để xét công nhận tốt nghiệp cho sinh viên.

CHƯƠNG IV

QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG ĐO LƯỜNG ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ ĐẠT CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Điều 17. Nội dung quản lý hoạt động đo lường đánh giá mức độ đạt được PLO

1. Xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch đo lường đánh giá mức độ đạt PLO hàng năm.

2. Huy động nguồn lực cho hoạt động đo lường đánh giá mức độ đạt PLO.

3. Tổng kết, đánh giá kết quả hoạt động đo lường đánh giá mức độ đạt được PLO hàng năm.

Điều 18. Trách nhiệm của các đơn vị

1. Phòng Khảo thí & Đảm bảo chất lượng giáo dục có trách nhiệm tổ chức, hướng dẫn đơn vị, giảng viên trong việc thực hiện quy định kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra học phần.

2. Phòng Đào tạo có trách nhiệm rà soát các chương trình đào tạo, đề cương chi tiết các học phần đảm bảo đáp ứng được yêu cầu đánh giá theo chuẩn đầu ra; xây dựng, điều chỉnh quy chế đào tạo đại học hệ chính quy của Trường cho phù hợp với yêu cầu đánh giá mức độ chuẩn đầu ra của sinh viên.

3. Phòng Công tác Sinh viên phổ biến, quán triệt các quy định về kiểm tra đánh giá đến sinh viên để biết và thực hiện.

4. Tổ Công nghệ Thông tin xây dựng phần mềm quản lý học tập và kiểm tra đánh giá để có thể đáp ứng yêu cầu của quá trình đánh giá mức độ đáp ứng chuẩn đầu ra của sinh viên.

5. Phòng Kế hoạch - Tài chính thực hiện dự trù và chi trả kinh phí cho hoạt động kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra.

6. Các Khoa, giảng viên tổ chức thực hiện các quy định về đánh giá sinh viên theo chuẩn đầu ra và phổ biến đến sinh viên biết và hiểu các quy định liên quan đến kiểm tra đánh giá theo chuẩn đầu ra.

7. Các đơn vị liên quan khác; tùy theo chức năng, nhiệm vụ; tạo điều kiện tốt nhất cho hoạt động đo lường và đánh giá mức độ đạt chuẩn đầu ra PLO của sinh viên theo yêu cầu của Nhà trường.

CHƯƠNG V

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 19. Hiệu lực thi hành

1. Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký.
2. Trong quá trình thực hiện, Quy định này có thể được điều chỉnh, sửa đổi bổ sung cho phù hợp với thực tế. Việc điều chỉnh do Hiệu trưởng xem xét quyết định.

Điều 20. Trách nhiệm thi hành

Thủ trưởng các đơn vị, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

HIỆU TRƯỞNG



PGS. TS. Lưu Trang

Mẫu số 1. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN (Dành cho GV)

PLO	Nội dung PLO	PI	Nội dung PI	Tên học phần dùng để đánh giá (Học phần A)	Mã học phần	Khung thời gian đánh giá		Trọng số so với các bài kiểm tra/ thi khác đáp ứng PI	Dữ liệu được lấy từ (Căn cứ vào đề cương chi tiết HP)	Đơn vị/cá nhân phụ trách thu thập và phân tích dữ liệu
						Học kỳ	Năm học			
PLO1		PI1.1							Báo cáo thực tập (Rubric)	GV hướng dẫn
									Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
									Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
		PI1.2							Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
									Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
									Báo cáo thí nghiệm (Rubric)	Cán bộ phụ trách thí nghiệm
									Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
		PI1.3							Báo cáo thực tập (Rubric)	GV hướng dẫn
									Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
									Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
PLO2		PI2.1							Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
									Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
		PI2.2							Báo cáo thí nghiệm (Rubric)	Cán bộ phụ trách thí nghiệm
									Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
									Báo cáo thực tập (Rubric)	GV hướng dẫn

Mẫu số 2. KẾ HOẠCH ĐÁNH GIÁ CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO (Dành cho Khoa)

PLO	Nội dung PLO	PI	Nội dung PI	Tên học phần dùng để đánh giá (Học phần A)	Mã học phần	Khung thời gian đánh giá		Dữ liệu được lấy từ (Căn cứ vào đề cương chi tiết HP)	Đơn vị/cá nhân phụ trách thu thập và phân tích dữ liệu
						Học kỳ	Năm học		
PLO1		PI1.1						Báo cáo thực tập (Rubric)	GV hướng dẫn
								Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
								Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
		PI1.2						Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
								Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
								Báo cáo thí nghiệm (Rubric)	Cán bộ phụ trách thí nghiệm
								Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
		PI1.3						Báo cáo thực tập (Rubric)	GV hướng dẫn
								Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
								Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
PLO2		PI2.1						Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
								Bài thi cuối kỳ	GV phụ trách bộ môn
		PI2.2						Báo cáo thí nghiệm (Rubric)	Cán bộ phụ trách thí nghiệm
								Khóa luận tốt nghiệp (Rubric)	GV phụ trách bộ môn
								Báo cáo thực tập (Rubric)	GV hướng dẫn

Mẫu 3. MẪU ĐỀ THI ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Khoa/ Bộ môn:

ĐỀ THI GIỮ KÌ (KẾT THÚC HỌC PHẦN)

Học kì: ... Năm học:

I. THÔNG TIN CHUNG

Học phần:

Mã đề (Đề thi số):

Mã học phần:

Thời gian:phút

Số tín chỉ:

Ngày thi:

Đối tượng dự thi:

II. CÁC YÊU CẦU CỦA ĐỀ THI NHẪM ĐÁP ỨNG CÁC CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN

(Phần này lấy thông tin từ đề cương chi tiết của học phần)

Ký hiệu CĐR học phần (CLO)	Nội dung CĐR học phần	Hình thức kiểm tra đánh giá	Trọng số độ quan trọng của CLO (%)	Câu hỏi thi số	Điểm số tối đa	PI được đo bằng Dữ liệu này
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
CLO 1						
CLO 2						
CLO 3						
....						
....						

III. NỘI DUNG CÁC CÂU HỎI THI

Câu 1 : (.....điểm).....

Câu 2: (.....điểm)

Câu ... (.....điểm).....

Ghi chú: (Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng bên dưới)

☐ Thí sinh **không được** sử dụng tài liệu khi làm bài.

☐ Thí sinh **được** sử dụng tài liệu khi làm bài.

Đà Nẵng, ngày.....tháng.....năm.....

NGƯỜI DUYỆT ĐỀ

(Ký và ghi rõ họ tên)

GIẢNG VIÊN RA ĐỀ

(Ký và ghi rõ họ tên)

PHẦN DÀNH CHO SINH VIÊN DỰ THI

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ĐỀ THI GIỮA KÌ (KẾT THÚC HỌC PHẦN)

Khoa/ Bộ môn:

Học kì: ... Năm học:

I. THÔNG TIN CHUNG

Học phần:

Mã đề (Đề thi số):

Mã học phần:

Thời gian:phút

Số tín chỉ:

Ngày thi:

Đối tượng dự thi:

II. NỘI DUNG CÁC CÂU HỎI THI

Câu 1 : (.....điểm).....

Câu 2: (.....điểm)

Câu ... (.....điểm).....

Ghi chú: (Đánh dấu X vào ô vuông tương ứng bên dưới)

☐ Thí sinh **không được** sử dụng tài liệu khi làm bài.

☐ Thí sinh **được** sử dụng tài liệu khi làm bài.

Cán bộ coi thi không giải thích gì thêm./.

[illegible]

Mẫu số 5: Kết quả đánh giá các chuẩn đầu ra của sinh viên**KẾT QUẢ ĐÁNH GIÁ SINH VIÊN THEO CUẢN ĐẦU RA****Mã số sinh viên:****Họ và tên sinh viên:****Ngày sinh:****Nơi sinh:****Ngành đào tạo:****Khoá:**

			Mức đạt chuẩn đầu ra chương trình đào tạo (PLO) và chỉ số PI của sinh viên																	
TT	Mã học phần	Tên học phần đánh giá PLO	PLO1			PLO2			PLO3			PLO4		PLO5			PLO6			
			PI 1.1	PI 1.2	PI 1.3	PI 2.1	PI 2.2	PI 2.3	PI 3.1	PI 3.2	PI 3.3	PI 4.1	PI 4.2	PI 5.1	PI 5.2	PI 5.3	PI 6.1	PI 6.2	PI 6.3	
					6.1															
					7.2															
					5.4															
																			7.3	
												7.6								
											8.2									
														9.3	6.4	8.0				
				6.5																
			8.4																	

